

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ KINH TẾ TƯ NHÂN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

 Nguyễn Huy Đại

Giảng viên Khoa Hồ Chí Minh học, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Trong tiến trình phát triển kinh tế đất nước, kinh tế tư nhân luôn đóng vai trò quan trọng, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Từ sau công cuộc đổi mới năm 1986, Đảng và Nhà nước ta đã xác định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, quan điểm về vai trò của kinh tế tư nhân đã từng là vấn đề nhạy cảm trong giai đoạn đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trên thực tế, tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế tư nhân đã đặt nền tảng tư tưởng vững chắc cho cách tiếp cận hài hòa giữa lợi ích cá nhân và lợi ích quốc gia, dân tộc, giữa thành phần kinh tế tư nhân và vai trò điều tiết của kinh tế nhà nước.

Trong quá trình phát triển kinh tế quốc dân, khu vực kinh tế tư nhân ngày càng khẳng định vai trò là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng, chuyển đổi mô hình phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế. Quan điểm này đã được thể hiện rõ ràng và toàn diện trong Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Đây là lần đầu tiên, Đảng xác định một

cách chính thức rằng: “Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc dân; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số...”

1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò kinh tế tư nhân

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, phát triển kinh tế là nhằm mục đích phục vụ con người, vì hạnh phúc của Nhân dân, trong đó mọi lực lượng sản xuất đều cần được khơi thông, không phân biệt thành phần sở hữu, nếu nền kinh tế đó vì lợi ích chung, lợi ích quốc gia, dân tộc.

Kinh tế tư nhân là một bộ phận không thể tách rời của nền kinh tế quốc dân. Bên cạnh kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân với sự tham gia của các cá nhân cũng đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của nền kinh tế quốc gia. Dù tư tưởng này được hình thành trong một bối cảnh lịch sử đặc biệt, nhưng đến nay vẫn giữ nguyên giá trị, đặc biệt trong điều kiện phát triển kinh tế hiện nay.

Thứ nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Người nhận thức sâu sắc rằng khu vực kinh tế tư nhân giữ vai trò thiết yếu

trong việc thúc đẩy sản xuất, tạo việc làm và góp phần làm phong phú, đa dạng hóa nền kinh tế đất nước.

Ngay từ những năm đầu sau khi giành được chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định rõ quan điểm: “Chính sách kinh tế của Chính phủ là nhằm phát triển công thương nghiệp quốc doanh và đồng thời giúp đỡ, khuyến khích công thương nghiệp tư doanh để cùng nhau phát triển toàn bộ nền kinh tế quốc dân”. Quan điểm đó không chỉ thể hiện quan điểm của Người đối với sự tồn tại khách quan của khu vực tư nhân, mà còn khẳng định kinh tế tư nhân là một thành phần cần thiết, có thể đồng hành cùng kinh tế nhà nước trong việc thúc đẩy sự phát triển toàn diện của nền kinh tế.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh kinh tế tư nhân phải phát triển, nhưng phải phát triển trong khuôn khổ của pháp luật, phải bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân. Điều này cho thấy quan điểm rõ ràng của Người về sự cần thiết trong việc kết hợp hài hòa giữa các thành phần kinh tế - nhằm xây dựng một nền kinh tế phát triển bền vững, công bằng và dân chủ. Theo Người, kinh tế tư nhân không chỉ là các hoạt động sản xuất, kinh doanh đơn lẻ mà

còn là một bộ phận tích cực đóng góp vào sự nghiệp phát triển đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh không những thừa nhận sự tồn tại của kinh tế tư nhân, mà còn khuyến khích sự tham gia tích cực của khu vực này trong quá trình xây dựng và phát triển quốc gia.

Thứ hai, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn ghi nhận và đề cao sự đóng góp của cá nhân trong nền kinh tế tư nhân, đặc biệt là quyền được làm giàu chính đáng. Một trong những điểm nổi bật trong tư tưởng kinh tế của Người là sự thừa nhận quyền mưu sinh và làm giàu hợp pháp của mỗi công dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn bảo vệ quyền lợi của Nhân dân, khẳng định rằng mọi người đều có quyền tự do kinh doanh, lao động và làm giàu trong khuôn khổ pháp luật.

Tuy nhiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhấn mạnh rằng sự làm giàu đó phải chính đáng, công khai, công bằng và không xâm hại đến lợi ích của cộng đồng, xã hội hay vi phạm các chuẩn mực đạo đức. Theo Người, làm giàu không chỉ là mục tiêu cá nhân mà còn phải gắn với trách nhiệm xã hội, với tinh thần phụng sự Tổ quốc và Nhân dân.

Trong thư gửi giới công thương Việt Nam năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Chính phủ và tôi mong giới công thương giàu lên. Giàu tức là làm cho dân giàu, nước mạnh”². Câu nói này không chỉ khẳng định quyền lợi kinh tế của cá nhân, mà

còn khích lệ, động viên các doanh nhân, nhà sản xuất tư nhân tích cực tham gia vào quá trình phát triển đất nước thông qua con đường làm giàu hợp pháp.

Trong một lần nói chuyện với cán bộ, Người cũng nêu rõ quan điểm: “Mỗi người đều có quyền làm giàu bằng chính sức lao động của mình, nhưng không thể làm giàu trên sự nghèo khổ của người khác”. Điều đó cho thấy tư tưởng xuyên suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc làm giàu luôn gắn liền với đạo đức và trách nhiệm xã hội. Người khuyến khích các cá nhân, đặc biệt là doanh nhân, nâng cao năng lực sản xuất, sáng tạo ra nhiều giá trị vật chất và tinh thần cho xã hội, từ đó không chỉ phát triển kinh tế tư nhân mà còn góp phần vào sự thịnh vượng chung của đất nước.

Thứ ba, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng kinh tế tư nhân là một trong những yếu tố góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp cho nền kinh tế quốc dân, đặc biệt thông qua việc thúc đẩy hợp tác giữa khu vực công và khu vực tư. Không chỉ thừa nhận vai trò của kinh tế tư nhân, Người còn chủ trương xây dựng mối quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa Nhà nước và các doanh nghiệp tư nhân trong tiến trình phát triển đất nước. Theo Người, sự phối hợp hài hòa giữa các thành phần kinh tế không chỉ giúp thúc đẩy tăng trưởng, mà còn góp phần giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần kêu gọi giới công thương, tiểu thương, tiểu chủ cùng chung tay hợp tác với Nhà nước để kiến thiết đất nước. Trong thư gửi giới công thương năm 1954, Người nhấn mạnh: “Chính phủ mong muốn giới công thương mau mau xúm lại tổ chức, để giúp Chính phủ kiến thiết quốc gia, kiến thiết dân sinh”³. Lời kêu gọi này mang tính chiến lược, thể hiện rõ quan điểm phát triển toàn diện nền kinh tế thông qua sự phối hợp, đồng hành giữa khu vực công và tư.

Một điểm nổi bật trong tư tưởng Hồ Chí Minh là việc nhất quán đề cao vai trò của cả hai khu vực công - tư trong việc tạo lập nền tảng vững chắc cho nền kinh tế quốc dân. Người cho rằng, để xây dựng một nền kinh tế mạnh, cần phát huy tối đa lợi thế của từng khu vực, đồng thời khắc phục những hạn chế còn tồn tại thông qua cơ chế hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau. Nhà nước có vai trò dẫn dắt, định hướng phát triển, tạo dựng khuôn khổ pháp lý và môi trường thuận lợi; trong khi đó, khu vực tư nhân cần phát huy tinh thần sáng tạo, năng động và chủ động tham gia vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh.

Quan điểm này không chỉ cho thấy tư duy phát triển toàn diện, linh hoạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mà còn phản ánh tầm nhìn xa trong việc xây dựng một nền kinh tế hài hòa, hiệu quả - nơi các thành phần kinh tế, dù thuộc sở hữu nhà nước hay tư nhân,

đều có cơ hội đóng góp và phát triển vì mục tiêu chung là dân giàu, nước mạnh.

Thứ tư, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng phát triển kinh tế tư nhân cần đặt lợi ích cá nhân trong khuôn khổ lợi ích của quốc gia và dân tộc. Dù luôn tôn trọng quyền mưu sinh và làm giàu chính đáng của mỗi người dân, Người vẫn nhấn mạnh rằng các hoạt động kinh tế cá nhân phải gắn chặt với lợi ích chung, không được tách rời hay đối lập với mục tiêu phát triển của đất nước.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, một nền kinh tế bền vững không thể chỉ dựa trên sự phát triển riêng lẻ của một cá nhân hay nhóm người, mà phải hướng tới sự phồn vinh của toàn xã hội. Người thường xuyên nhắc nhở giới doanh nhân và những người làm kinh tế rằng: Lợi ích cá nhân, dù chính đáng, cũng phải được đặt trong khuôn khổ lợi ích chung, bảo đảm sự hài hòa trong các quan hệ xã hội, kinh tế và đạo đức.

Trong nhiều bài viết và phát biểu, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ mối quan hệ biện chứng giữa cá nhân và tập thể: “Lợi ích của cá nhân phải đặt dưới lợi ích của tập thể. Tập thể phải biết bảo vệ lợi ích hợp pháp của cá nhân”⁴. Đây không chỉ là nguyên tắc đạo đức, mà còn là cơ sở lý luận cho việc phát triển một nền kinh tế tư nhân mang tính trách nhiệm xã hội. Theo Người, khu vực tư nhân cần đóng vai trò tích cực trong sự nghiệp

phát triển đất nước, nhưng phải trong tinh thần phụng sự cộng đồng, góp phần vào sự thịnh vượng chung và bảo đảm sự phát triển bền vững của quốc gia.

Quan điểm này phản ánh rõ nét tư duy nhất quán của Người về một nền kinh tế kết hợp hài hòa giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, giữa mục tiêu phát triển kinh tế với trách nhiệm xã hội, qua đó xây dựng một xã hội công bằng, nhân văn và bền vững.

Thứ năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, phát triển kinh tế tư nhân không mâu thuẫn với mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội, miễn là khu vực này được quản lý đúng đắn và định hướng phù hợp với lợi ích của quốc gia, dân tộc. Theo tư tưởng của Người, kinh tế tư nhân có thể cùng tồn tại và phát triển hài hòa với các thành phần kinh tế khác trong một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa, từ đó góp phần thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nâng cao đời sống Nhân dân.

Một trong những điểm nổi bật trong tư duy kinh tế của Chủ tịch Hồ Chí Minh là quan điểm không giáo điều khi nhìn nhận về vai trò của kinh tế tư nhân. Người cho rằng, nếu hoạt động trong khuôn khổ pháp luật và phục vụ lợi ích chung, khu vực tư nhân cần được khuyến khích phát triển. Người từng nhấn mạnh: “Miễn là họ buôn bán hợp pháp, không bóc lột Nhân dân, thì ta phải khuyến khích”⁵. Quan điểm này

cho thấy rõ sự linh hoạt và thực tiễn trong tư duy phát triển kinh tế của Người, khi đề cao hiệu quả và sự đóng góp thực chất vào nền kinh tế quốc dân hơn là hình thức sở hữu.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần khẳng định rằng, sự phát triển của kinh tế tư nhân nếu được định hướng đúng có thể đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng cách tạo việc làm, tăng năng suất lao động và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, Người cũng cảnh báo rằng, nếu không có cơ chế kiểm soát hiệu quả, khu vực kinh tế tư nhân có thể dẫn đến bất công xã hội, gia tăng phân hóa giàu nghèo và gây mất ổn định trong xã hội - những yếu tố có thể làm tổn hại đến định hướng lâu dài của đất nước.

Tư tưởng của Hồ Chí Minh về kinh tế tư nhân thể hiện một quan điểm phát triển toàn diện, hài hòa và có tầm nhìn chiến lược. Người không chỉ khẳng định vai trò thiết yếu của khu vực tư nhân, mà còn đề cao sự phối hợp giữa các thành phần kinh tế nhằm xây dựng một nền kinh tế vững mạnh, phát triển bền vững. Những quan điểm này không chỉ phù hợp với hoàn cảnh lịch sử thời kỳ đầu xây dựng đất nước, mà còn mang giá trị thực tiễn sâu sắc trong bối cảnh hiện đại, khi Việt Nam tiếp tục con đường phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế ở Việt Nam hiện nay

Kể từ khi thực hiện công cuộc Đổi mới năm 1986, nền kinh tế Việt Nam đã có những bước chuyển mình mạnh mẽ, trong đó khu vực kinh tế tư nhân nổi lên như một động lực quan trọng. Kinh tế tư nhân không chỉ đóng góp đáng kể vào tăng trưởng GDP mà còn giữ vai trò then chốt trong giải quyết việc làm, thúc đẩy đổi mới khoa học - công nghệ, nâng cao năng suất lao động và tăng cường năng lực cạnh tranh quốc gia.

Tuy nhiên, quá trình phát triển của khu vực này vẫn đang đối mặt với không ít khó khăn và thách thức, đòi hỏi những giải pháp đồng bộ và hiệu quả nhằm thúc đẩy sự phát triển bền vững. Các doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh cá thể cùng các mô hình kinh doanh khác đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của nhiều ngành nghề, đặc biệt là trong các lĩnh vực dịch vụ, thương mại, sản xuất, công nghệ và xuất khẩu. Đồng thời, khu vực tư nhân cũng đóng vai trò không nhỏ trong việc nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Hiện nay, Việt Nam có hơn 940.000 doanh nghiệp tư nhân đăng ký hoạt động, trong đó khoảng 97% là doanh nghiệp nhỏ và vừa

(DNNVV) giữ vai trò then chốt trong phát triển kinh tế, tạo ra nhiều việc làm cho xã hội và đóng góp đáng kể vào nguồn thu ngân sách nhà nước. Dù số lượng doanh nghiệp tư nhân ngày càng tăng, song phần lớn vẫn có quy mô nhỏ, vốn đầu tư hạn chế, năng lực cạnh tranh chưa cao và chất lượng sản phẩm còn nhiều hạn chế. Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp vẫn thiếu công nghệ hiện đại, trình độ quản trị yếu và chưa chú trọng đến đổi mới sáng tạo. Những yếu tố này đang ảnh hưởng không nhỏ đến triển vọng phát triển bền vững của khu vực kinh tế tư nhân trong dài hạn.

Về pháp lý, mặc dù đã có nhiều cải cách về mặt hành chính, nhưng hệ thống luật pháp vẫn còn một số điểm chưa phù hợp, chưa rõ ràng, làm cản trở sự phát triển của các doanh nghiệp tư nhân. Các quy định về thuế, đất đai, đầu tư, bảo vệ quyền lợi của người lao động vẫn còn nhiều bất cập, tạo ra rào cản cho các doanh nghiệp trong việc phát triển sản xuất, kinh doanh. Một số doanh nghiệp tư nhân vẫn phải đối mặt với các vấn đề như cạnh tranh không lành mạnh, gian lận thương mại và sự thiếu công bằng trong thị trường. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng phát triển bền vững của khu vực kinh tế tư nhân.

Về chính sách thuế và hỗ trợ tài chính, nhà nước đã ban hành nhiều chính sách thuế ưu đãi cho các DNNVV,

hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn ưu đãi từ ngân hàng, đồng thời giảm thiểu các thủ tục hành chính gây khó khăn cho doanh nghiệp. Chính sách này giúp doanh nghiệp tư nhân có thêm cơ hội phát triển. Cùng với đó, Nhà nước cũng đã khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân đầu tư vào nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ cao và các ngành nghề có tính sáng tạo cao. Những chính sách này giúp các doanh nghiệp tư nhân nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Tại Việt Nam, mặc dù khu vực kinh tế tư nhân đã có những đóng góp lớn vào phát triển kinh tế, tạo ra nhiều việc làm và thúc đẩy chuyển đổi số, nhưng cũng có nhiều khó khăn và thách thức mà khu vực này đang phải đối mặt. Để phát huy tối đa tiềm năng của kinh tế tư nhân, cần hoàn thiện một hệ thống pháp lý minh bạch, các chính sách hỗ trợ cụ thể và môi trường kinh doanh lành mạnh, tạo điều kiện để doanh nghiệp phát triển bền vững.

2.1. Quan điểm của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân

Nghị quyết số 68-NQ/TW đặt ra những mục tiêu cụ thể và đầy tham vọng cho khu vực kinh tế tư nhân đến năm 2030. Theo đó, khu vực này được kỳ vọng sẽ đóng góp khoảng 55 - 58% GDP, chiếm 35 - 40% tổng thu ngân sách nhà nước và tạo việc làm cho khoảng 84 - 85% tổng số lao động

cả nước. Điều đó không chỉ phản ánh đầy đủ và khách quan vai trò của khu vực kinh tế tư nhân, mà còn thể hiện định hướng chiến lược trong huy động, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội vào công cuộc phát triển đất nước.

Trên thực tế, khu vực kinh tế tư nhân ở Việt Nam đã có những đóng góp rất đáng kể trong nhiều năm qua. Theo các số liệu thống kê chính thức, hiện nay cả nước có hơn 940.000 doanh nghiệp tư nhân và khoảng 5 triệu hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động. Khu vực này đóng góp khoảng 50% GDP, hơn 30% tổng thu ngân sách nhà nước và sử dụng đến 82% tổng số lao động xã hội. Không những thế, kinh tế tư nhân còn là lực lượng đi đầu trong đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy năng lực cạnh tranh quốc gia và tham gia tích cực vào quá trình chuyển đổi số, hiện đại hóa nền sản xuất. Đây cũng là khu vực đóng vai trò thiết thực trong xóa đói, giảm nghèo, ổn định đời sống xã hội, góp phần duy trì tăng trưởng kinh tế bền vững. Có thể khẳng định kinh tế tư nhân không còn là “bổ sung” hay “khu vực phụ trợ”, mà thực sự là trụ cột quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Việc tiếp tục hoàn thiện thể chế, tháo gỡ rào cản, tạo điều kiện thuận lợi để khu vực này phát triển mạnh mẽ là yêu cầu cấp bách và lâu dài trong chiến lược phát triển kinh tế đất nước, nhất là trong bối cảnh hiện nay.

2.2. Giải pháp vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế

Thứ nhất, hoàn thiện thể chế chính sách, khung pháp lý cho kinh tế tư nhân ngày càng khoa học, tiện lợi, công khai, dân chủ, minh bạch

Việc hoàn thiện thể chế và khung pháp lý được xem là yếu tố then chốt nhằm xây dựng một môi trường kinh doanh minh bạch, ổn định và thuận lợi cho sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân. Cần tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đồng thời rà soát, sửa đổi và bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến thuế, sở hữu trí tuệ, đất đai, đầu tư và bảo vệ quyền lợi người lao động.

Chính phủ cần ban hành và hoàn thiện các quy định pháp lý theo hướng khuyến khích đổi mới, sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp tư nhân. Song song đó, cần có cơ chế kiểm soát hiệu quả nhằm ngăn chặn các hành vi gian lận, tham nhũng và đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động kinh doanh.

Một nhiệm vụ quan trọng không thể thiếu là tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh. Việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các nhà đầu tư tư nhân sẽ góp phần củng cố niềm tin, khuyến khích họ mạnh dạn đầu tư vào những lĩnh vực có tiềm năng phát triển lâu dài.

Thứ hai, thúc đẩy hợp tác hoạt động công - tư trong phát triển hạ tầng, y tế, giáo dục, công nghệ ngày càng lớn mạnh

Hợp tác công - tư đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển hạ tầng và các lĩnh vực công ích quan trọng như y tế, giáo dục và công nghệ. Chính phủ cần tạo ra một cơ chế hợp tác rõ ràng, thuận lợi và công bằng giữa khu vực nhà nước và tư nhân để cùng nhau phát triển các dự án hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông, năng lượng và các công trình phúc lợi xã hội. Sự hợp tác này không chỉ huy động nguồn lực tài chính từ khu vực tư nhân mà còn thúc đẩy việc áp dụng công nghệ mới, nâng cao chất lượng dịch vụ công. Việc khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân tham gia vào các dự án này sẽ giúp giảm tải gánh nặng chi ngân sách nhà nước, đồng thời mang lại hiệu quả cao hơn về mặt kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

Thứ ba, khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

Tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo là yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế tư nhân hiện nay. Chính phủ cần tạo ra các chính sách khuyến khích khởi nghiệp, hỗ trợ các nhà sáng lập và doanh nghiệp khởi nghiệp có thể dễ dàng tiếp cận nguồn lực tài chính, đào tạo nhân lực và hệ thống hỗ trợ. Các quỹ đầu tư mạo hiểm, chương trình hỗ trợ kỹ thuật, chính sách giảm thuế cho doanh nghiệp sáng

tạo sẽ giúp thúc đẩy khu vực này phát triển.

Cùng với đó, cần xây dựng nhiều tổ chức và mạng lưới hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp như các trung tâm đổi mới sáng tạo, các tổ chức hỗ trợ kỹ thuật, các trường đào tạo chuyên sâu về khởi nghiệp và quản trị doanh nghiệp. Chính sách này sẽ tạo ra một thể hệ doanh nhân trẻ, năng động, sáng tạo, góp phần nâng cao năng suất lao động và phát triển kinh tế.

Thứ tư, tạo dựng môi trường cạnh tranh công bằng, dân chủ, bình đẳng giữa các thành phần kinh tế

Để khu vực kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ, cần xây dựng và duy trì một môi trường cạnh tranh công bằng, tạo cơ hội phát triển bình đẳng giữa các thành phần kinh tế. Các chính sách, quy định pháp lý phải bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp tư nhân, đặc biệt là các DNNVV, bảo đảm tính công khai trong tiếp cận các nguồn lực như đất đai, tín dụng, công nghệ, nhân lực.

Bên cạnh đó, cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để hạn chế các hành vi cạnh tranh không lành mạnh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển bền vững. Chính phủ cần tạo ra một môi trường mà trong đó các doanh nghiệp, dù lớn hay nhỏ, đều có thể cạnh tranh một cách công bằng và có cơ hội phát triển.

Thứ năm, liên kết phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước một cách hài hòa, hiệu quả, khoa học, hợp lý

Kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước cần được phát triển song song và hài hòa, bảo đảm sự bổ sung cho nhau trong quá trình phát triển kinh tế quốc dân. Nhà nước có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ, hỗ trợ và phát triển các doanh nghiệp tư nhân, đặc biệt là trong những ngành nghề mà khu vực tư nhân có thể chưa đủ sức mạnh hoặc chưa đủ năng lực cạnh tranh. Đồng thời, khu vực tư nhân sẽ tạo ra sự đa dạng và động lực cho nền kinh tế, từ đó giúp nền kinh tế nhà nước nâng cao năng suất và hiệu quả.

Việc xây dựng và thực hiện các chính sách liên kết giữa kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước phải xuất phát từ lợi ích chung của nền kinh tế quốc dân. Nhà nước có thể đóng vai trò là người điều tiết và cung cấp cơ sở hạ tầng, nhưng khu vực tư nhân lại là lực lượng tiên phong trong việc sáng tạo, đổi mới và phát triển. Sự phối hợp giữa hai khu vực này sẽ tạo ra một môi trường kinh tế năng động, hiệu quả, thúc đẩy sự phát triển bền vững và bảo đảm công bằng xã hội.

Tóm lại, tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế tư nhân, mặc dù ra đời trong hoàn cảnh đất nước còn nhiều khó khăn, nhưng đã chứng minh tính đúng đắn và bền vững trong quá trình phát triển nền kinh tế quốc dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc vai trò của kinh tế tư nhân trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế, tạo việc làm và góp phần vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Quan điểm của Người về sự

kết hợp giữa kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước không chỉ giúp giải quyết các vấn đề cấp bách của trong suốt những năm tháng gian khó mà còn khẳng định tính hợp lý, phù hợp của nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh mới. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của kinh tế tư nhân cần được vận dụng linh hoạt và sáng tạo trong giai đoạn hiện nay. Nhà nước cần tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật và tạo môi trường kinh doanh công bằng để các doanh nghiệp tư nhân phát triển mạnh mẽ, đồng thời bảo vệ lợi ích quốc gia, bảo đảm công bằng xã hội. Việc kết hợp hài hòa giữa khu vực kinh tế nhà nước và tư nhân sẽ giúp đất nước phát triển bền vững, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh trong thời gian tới. Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế tư nhân là kim chỉ nam giúp chúng ta xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, không chỉ hội nhập thành công với thế giới mà còn giữ vững được bản sắc dân tộc, bảo đảm sự ổn định và phát triển lâu dài cho đất nước trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. ▀

¹ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 6, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, trang 221.

² Hồ Chí Minh toàn tập, tập 8, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, trang 497.

³ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 8, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, trang 496.

⁴ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 10, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, trang 290.

⁵ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 9, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, trang 114.